

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động, nội dung chi, mức chi, quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai; Phân cấp và giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*- Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 122 /TTr-SNN ngày 30/7/2020 về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động, nội dung chi, mức chi, quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai; phân cấp và giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động, nội dung chi, mức chi, quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Phân cấp và giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Quỹ), cụ thể:

1. Ủy ban nhân dân cấp xã: Được sử dụng 20% số thu trên địa bàn xã để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai ở cấp của mình; được phép sử dụng 3% số thu trên địa bàn cấp xã để thực hiện hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ trên địa bàn xã; số còn lại 77% Quỹ thu được nộp vào tài khoản do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước huyện, thành phố thực hiện theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Được sử dụng 20% số thu Quỹ trên địa bàn huyện, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai ở cấp của mình; số còn lại 80% Quỹ thu được trên địa bàn nộp vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 9 năm 2020 và bãi bỏ Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang; Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; các Giám đốc Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Tổng cục Thuế;
- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;
- Cục K.tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang, Đài PTTH tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Chuyên viên NLN, TL;
- Lưu: VT (Hòa).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

**QUY CHẾ****Hoạt động, nội dung chi, mức chi, quản lý, sử dụng Quỹ  
Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định hoạt động, đối tượng và mức đóng góp, lập kế hoạch thu, nộp, nội dung chi, mức chi, công tác quản lý thu, nộp, sử dụng và quyết toán Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Quỹ), trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến Quỹ.

**2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ**

1. Việc quản lý và sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quỹ Phòng, chống thiên tai là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được thành lập ở cấp tỉnh, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.

3. Tồn Quỹ cuối năm được chuyển sang năm sau.

**Chương II****ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐÓNG GÓP QUỸ****Điều 3. Đối tượng và mức đóng góp**

Đối tượng, mức đóng góp Quỹ đối với các tổ chức kinh tế trong nước, nước ngoài và công dân trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai.

#### **Điều 4. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ**

Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai và quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai.

### **Chương III**

#### **LẬP KẾ HOẠCH THU NỘP QUỸ, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ**

##### **Điều 5. Lập kế hoạch thu Quỹ**

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức kinh tế trong nước, nước ngoài, cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn căn cứ đối tượng, mức đóng góp thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn để lập kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai của cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh (sau đây gọi tắt là Cơ quan quản lý Quỹ) theo quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp trong việc hỗ trợ, lập kế hoạch thu Quỹ và cung cấp thông tin tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài đóng trên địa bàn cho Cơ quan quản lý Quỹ và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để phục vụ công tác xây dựng kế hoạch, đôn đốc và giám sát thu nộp Quỹ.

3. Phạm vi lập kế hoạch thu Quỹ (kể cả các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm) được quy định như sau:

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức kinh tế trong nước, nước ngoài, các cơ quan, đơn vị Trung ương quản lý đóng trên địa bàn thành phố Tuyên Quang lập kế hoạch thu Quỹ và các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm gửi về Cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

b) Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn huyện lập kế hoạch thu Quỹ và các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

c) Các cơ quan, đơn vị Trung ương quản lý đóng trên địa bàn huyện lập kế hoạch thu Quỹ và các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm gửi Ủy ban nhân dân huyện trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

d) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân xã) lập kế hoạch thu Quỹ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và các đối tượng lao động khác trên địa bàn (trừ các đối tượng đã được lập kế hoạch thu tại điểm a, b, c Khoản này) và các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

đ) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp Kế hoạch thu Quỹ và các đối tượng được miễn giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm của các trường hợp quy định tại Điểm b, c và d, khoản 3 Điều này gửi Cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 25 tháng 01 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan đơn vị Trung ương quản lý, các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn; các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của Kế hoạch thu quỹ và các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý.

4. Cơ quan quản lý Quỹ chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp kế hoạch thu Quỹ và các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao chỉ tiêu thu Quỹ trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.

## **Điều 6. Tổ chức thu, nộp Quỹ**

1. Căn cứ Quyết định giao kế hoạch thu Quỹ của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu nộp Quỹ như sau:

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài, cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn thành phố Tuyên Quang thực hiện thu nộp Quỹ vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.

b) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giao chi tiết kế hoạch thu Quỹ đến từng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn huyện quản lý để tổ chức thực hiện thu, nộp Quỹ. Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thu và nộp số tiền thu được vào tài khoản do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố mở tại Kho bạc Nhà nước huyện, thành phố.

c) Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc hỗ trợ thu Quỹ đối với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn quản lý.

d) Ủy ban nhân dân xã triển khai giao chi tiết kế hoạch thu Quỹ đến Trưởng thôn, bản, tổ dân phố để thu Quỹ theo quy định tại Điều 3 (trừ các cá nhân được miễn đóng góp Quỹ được quy định tại Điều 4 Quy chế này).

Trước ngày 05 tháng 6 hàng năm, Trưởng thôn, bản, tổ dân phố thực hiện nộp số tiền đã thu Quỹ về Ủy ban nhân dân xã.

Trước ngày 10 tháng 6 hàng năm, Ủy ban nhân dân xã thực hiện nộp số tiền thu Quỹ vào tài khoản của Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân huyện mở tại Kho bạc Nhà nước huyện, thành phố, được sử dụng phiếu thu theo mẫu quy định của Bộ Tài chính để thu Quỹ Phòng, chống thiên tai.

## 2. Thời gian nộp Quỹ phòng, chống thiên tai:

a) Đối với cá nhân: Nộp một lần trong năm, vào trước ngày 30 tháng 5 hàng năm.

b) Đối với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn: Nộp tối thiểu 50% số tiền phải nộp trước 30 tháng 5 hàng năm; số còn lại nộp trước ngày 30 tháng 10 hàng năm.

3. Trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chuyển nộp số tiền Quỹ từ tài khoản cấp huyện, thành phố do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.

4. Trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài, cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố lập báo cáo kết quả thu, nộp Quỹ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan quản lý Quỹ để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

## **Điều 7. Nội dung chi Quỹ**

Chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 4, Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai và khoản 3, Điều 9 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai.

Chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ ở cấp xã gồm: Văn phòng phẩm, phô tô tài liệu và các chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Điều 8. Mức chi Quỹ**

1. Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai và hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai: Căn cứ tình hình thiệt hại và nguồn kinh phí được phân cấp, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cùng cấp có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí, báo cáo, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét quyết định mức hỗ trợ, định mức chi hỗ trợ không vượt quá các quy định hiện hành của nhà nước. Trường hợp vượt quá khả năng kinh phí của địa phương, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa (Chi phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng, diễn tập phòng chống thiên tai các cấp...): Định mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kì họp thứ 5 ban hành Quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã

Trên cơ sở kết quả thu trong năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định mức chi, trong đó: chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu không quá 70% số tiền được để lại, 30% còn lại dùng cho chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ trên địa bàn.

4. Chi cho công tác phối hợp với các địa phương khác trong hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai và các nội dung chi khác: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo, đề xuất theo đúng quy định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### **Điều 9. Thẩm quyền chi Quỹ**

Thẩm quyền chi Quỹ thực hiện theo quy định tại khoản 6, Điều 1 Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai và khoản 2, 3, 4 Điều 10 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai.

### **Điều 10. Báo cáo, phê duyệt quyết toán**

1. Các cơ quan, đơn vị được nhận, sử dụng kinh phí từ nguồn thu Quỹ phòng, chống thiên tai có trách nhiệm quyết toán và báo cáo với Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp lập báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ theo quy định, cụ thể như sau:

- Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố thẩm tra quyết toán trước ngày 31 tháng 01 năm sau liền kề;

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố thẩm tra quyết toán thu, chi của các xã thuộc thẩm quyền quản lý và lập báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ trên địa bàn gửi Cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 28 tháng 02 năm sau liền kề.

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh lập báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ gửi Cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 28 tháng 02 năm sau liền kề.

2. Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp, lập báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ năm trước gửi Sở Tài chính thẩm tra quyết toán trước ngày 31 tháng 3 năm sau liền kề để thực hiện quyết toán theo quy định và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính theo quy định hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

### **Điều 11. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động Quỹ**

1. Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra, thanh tra hoạt động của Quỹ theo quy định.



3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, các tổ chức Hội có liên quan đến Quỹ được quyền yêu cầu cung cấp thông tin về Quỹ và thực hiện quyền giám sát thông qua các ý kiến, đề xuất, phản biện.

4. Hàng năm, Cơ quan quản lý Quỹ thành lập Đoàn kiểm tra thường xuyên và đột xuất (khi cần thiết) về việc chấp hành công tác xây dựng kế hoạch, thu, chi và quản lý sử dụng Quỹ trên địa bàn huyện, thành phố để tham mưu thực hiện Quỹ theo đúng quy định.

## **Điều 12. Công khai nguồn thu, chi Quỹ**

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức thu, nộp Quỹ thực hiện công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công việc thu, nộp Quỹ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công khai kết quả thu, nộp, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và nội dung chi từ Quỹ.

Hình thức công khai: Báo cáo công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, Trung tâm Văn hóa, nhà văn hóa tổ, thôn và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã, phường.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công khai kết quả thu Quỹ, danh sách, đối tượng và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, các xã, các tổ chức, cá nhân tự nguyện đã đóng góp Quỹ trên địa bàn huyện, thành phố, tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và các nội dung chi từ Quỹ.

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ, công khai trên trang thông tin (website) của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

4. Cơ quan quản lý Quỹ thực hiện công khai kết quả thu Quỹ, danh sách đối tượng và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, các huyện, thành phố các tổ chức và cá nhân đóng góp tự nguyện; báo cáo quyết toán thu, chi; nội dung chi theo từng lĩnh vực, từng địa bàn huyện, thành phố.

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ; công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện xử phạt vi phạm về thực hiện Quỹ phòng chống thiên tai theo các quy định hiện hành.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan**

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Cơ quan quản lý Quỹ, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc thu, chi Quỹ có hiệu quả; định kỳ tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ; công khai Quỹ theo quy định của Chính phủ và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu, nộp Quỹ theo quy định tại Quy chế này.

3. Các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn và cá nhân có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp Quỹ theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục và hồ sơ cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai.

2. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh thực hiện và chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện, thành phố cung cấp thông tin tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn cho Cơ quan quản lý Quỹ và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức, thực hiện thu, nộp Quỹ của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài, các doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 16. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế**

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Cơ quan Quản lý Quỹ để giải quyết kịp thời; trường hợp vượt quá thẩm quyền, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này phải căn cứ vào điều kiện cụ thể của tỉnh và do Cơ quan Quản lý Quỹ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Khi các văn bản quy định được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy chế này được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**